

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NAM ĐÀN  
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 21 - 5 - 2019

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lài.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Bá Đạt.
2. Ông Lê Thanh Hùng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thế Anh – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Trần Minh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 69/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2019 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 04 tháng 5 năm 2019; giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Xóm X2, xã NH, huyện ND, tỉnh Nghệ An.

Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Phạm Bá P, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Xóm TP, xã NH, huyện ND, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 13/3/2019 cũng như bản tự khai, lời khai trong quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị X trình bày: Nguyên đơn và bị đơn anh Phạm Bá P kết hôn ngày 10 tháng 3 năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND xã NH, huyện ND, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan

điểm, anh Phạm Bá P thiếu trách nhiệm với vợ con, vợ chồng không cùng chí hướng trong nuôi dạy con cái và xây dựng hạnh phúc gia đình. Từ tháng 01/2017 đến nay vợ chồng sống ly thân, không quan tâm, chăm sóc nhau. Nay nguyên đơn thấy tình nghĩa vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Phạm Bá P. Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Phạm Bá Q, sinh ngày 05/11/2014. Vợ chồng ly hôn, nguyên đơn có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Phạm Bá P cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung và các khoản nợ của vợ chồng: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và đơn xin vắng mặt đề ngày 22/4/2019, bị đơn anh Phạm Bá P thống nhất lời khai của nguyên đơn về xác lập quan hệ hôn nhân. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn và bất đồng quan điểm, không thể hòa hợp được. Nay bị đơn thấy tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn với chị Nguyễn Thị X. Về con chung: Vợ chồng có một con chung như nguyên đơn trình bày. Vợ chồng ly hôn, bị đơn nhường quyền nuôi con cho chị Nguyễn Thị X trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Về tài sản chung và các khoản nợ của vợ chồng: Bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì điều kiện công việc không thể tham gia trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án được nên bị đơn xin vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

Tòa án đã tiến hành xác minh các nội dung tranh chấp trong vụ án thì được ông Trần Văn A, xóm trưởng xóm TP, xã NH, huyện ND, tỉnh Nghệ An cung cấp thông tin: Chị X và anh P kết hôn năm 2014. Sau khi kết hôn chị X và anh P chung sống với nhau tại xóm TP, xã NH. Anh P thường đi làm ăn xa, thỉnh thoảng về nhà. Mâu thuẫn vợ chồng như thế nào thì địa phương không nắm rõ. Chị X và anh P có 01 con chung như các đương sự trình bày. Năm 2016 chị X chuyển khẩu và cùng con chung về sinh sống tại nhà mẹ đẻ tại xóm X2, xã NH.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Toà án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền; xác định đúng quan hệ tranh chấp; trong quá trình điều tra thu thập chứng cứ, Thẩm phán chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình thu thập chứng cứ, thủ tục tố tụng đạt đảm bảo quyền lợi cho các đương sự. Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử đã thực hiện theo đúng trình tự quy định từ Điều 239 đến Điều 260 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của Thư ký

phiên tòa được thực hiện theo đúng quy định tại Điều 51 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị X được ly hôn anh Phạm Bá P. Về con chung: Giao con chung Phạm Bá Q, sinh ngày 05/11/2014 cho chị Nguyễn Thị X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Phạm Bá P do chị Nguyễn Thị X không yêu cầu. Về tài sản chung và các khoản nợ: Các đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1]. Về thẩm quyền: Chị Nguyễn Thị X yêu cầu ly hôn và giải quyết việc nuôi con chung với anh Phạm Bá P có nơi cư trú tại xã NH, huyện ND, tỉnh Nghệ An nên Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An thụ lý giải quyết vụ án theo thủ tục chung là có căn cứ theo quy định khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa bị đơn anh Phạm Bá P vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị X và anh Phạm Bá P có đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình và có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 18/2015, quyển số 1/2013, ngày 10 tháng 3 năm 2014 của UBND xã NH, huyện ND, tỉnh Nghệ An nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng về quan điểm. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nên từ tháng

1/2017 đến nay vợ chồng không chung sống với nhau. Xét thấy vợ chồng không chung sống với nhau, không còn quan tâm, chăm sóc nhau là vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ, chồng theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Nguyễn Thị X và anh Phạm Bá P xác định tình cảm vợ chồng không còn và đều có nguyện vọng được ly hôn. Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị X được ly hôn với anh Phạm Bá P.

[2]. Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Phạm Bá Q, sinh ngày 05 tháng 11 năm 2014. Vợ chồng ly hôn, chị Nguyễn Thị X có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến khi trưởng thành vì con từ nhỏ ở với mẹ, thời gian vợ chồng không sống chung với nhau con chung do chị X trực tiếp nuôi dưỡng, hiện tại con chung phát triển thể chất, tinh thần bình thường. Anh Phạm Bá P đồng ý nhường quyền nuôi con cho chị Nguyễn Thị X nên Hội đồng xét xử giao con chung cho chị Nguyễn Thị X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con trưởng thành là phù hợp với nguyện vọng các bên và phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị X không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Phạm Bá P.

[4]. Về tài sản chung và các khoản nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau có phát sinh tranh chấp thì các đương sự có quyền khởi kiện đến Tòa án bằng vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[5]. Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

[6]. Các đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị X và anh Phạm Bá P.
2. Về nuôi con chung: Giao con chung Phạm Bá Q, sinh ngày 05 tháng 11 năm 2014 cho chị Nguyễn Thị X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Phạm Bá P do chị Nguyễn Thị X không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và các khoản nợ: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau có phát sinh tranh chấp thì các đương sự có quyền khởi kiện đến Tòa án bằng vụ án khác theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị X phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0002146 ngày 22 tháng 3 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Chị Nguyễn Thị X đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Nam Đàn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã NH, huyện ND, tỉnh Nghệ An;
- Lưu HSVA; VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Lại**